

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Điều chỉnh kế hoạch vốn NTM năm 2022 và kéo dài thời gian giải ngân vốn sự nghiệp của ngân sách tỉnh năm 2022 tại Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 - 2025; số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2021 phê duyệt đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia GNBV giai đoạn 2021 - 2025; số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 phê duyệt Đề án thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025; số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 - 2025; số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền*

*múi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 về quy định việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp từ ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 74/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của Ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022- 2025; số 75/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ Ngân sách Trung ương, tỉnh và tỷ lệ vốn đối ứng của Ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022- 2025; số 78/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 quy định một số nội dung, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022- 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 85/NQ-HĐND ngày 25/8/2022 về phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; số 110/NQ-HĐND ngày 06/6/2023 về phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh năm 2023 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, điều chỉnh kế hoạch vốn nông thôn mới năm 2022 và kéo dài thời gian giải ngân vốn sự nghiệp của ngân sách tỉnh năm 2022 phân bổ tại Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 25/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định 1792/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh năm 2022 và giao mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 2466/STC-NSHX ngày 14/6/2023,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương, tỉnh thực hiện các chương trình MTQG năm 2023, với số tiền 143.033 triệu đồng, như sau:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 55.673 triệu đồng (Ngân sách trung ương).
2. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 6.609 triệu đồng (Ngân sách trung ương).
3. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 80.751 triệu đồng (Trong đó: Ngân sách trung ương: 75.103 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 5.648 triệu đồng)

(Chi tiết Phụ lục số: 01, 02, 03, 04 và 05 kèm theo).

**Điều 2.** Điều chỉnh kế hoạch vốn NTM năm 2022 tại Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh năm 2022 và giao mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, cụ thể: Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn NTM năm 2022 của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và Trung tâm Khuyến nông, đồng thời bổ sung kế hoạch vốn cho huyện Hương Khê thực hiện xây dựng NTM, với số tiền 3.844 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục 06 kèm theo).

**Điều 3.** Kéo dài thời gian thực hiện giải ngân vốn sự nghiệp của ngân sách tỉnh năm 2022 của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ tại Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 25/8/2022 và Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh đến hết ngày 31/12/2023.

**Điều 4.** Tổ chức thực hiện

**1.** Các cơ quan Thường trực các chương trình mục tiêu quốc gia (*Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*):

- Thông báo, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị được giao kế hoạch vốn tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ thủ tục theo quy định để tổ chức triển khai thực hiện và quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng đối tượng.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình thực hiện ở địa phương, đơn vị; đôn đốc tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn được giao đúng kế hoạch; kiểm tra, giám sát và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo đúng quy định hiện hành về quản lý, điều hành thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia.

**2.** Sở Tài chính:

- Phối hợp với Kho bạc nhà nước và các cơ quan liên quan thực hiện cấp phát nguồn vốn kịp thời, đúng quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các địa phương triển khai thực hiện, đảm bảo việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp đúng mục đích, đối tượng và quy định hiện hành; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

**3.** Kho bạc Nhà nước tỉnh: Phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan thực hiện giải ngân nguồn vốn kịp thời, đúng quy định.

**4.** Các sở, ngành liên quan: Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung được giao; quản lý, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, đối tượng và các quy định hiện hành. Theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực phụ trách hướng

dẫn UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc triển khai thực hiện các nội dung của chương trình.

**5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm:**

- Kịp thời phân bổ các nguồn vốn ngân sách nhà nước (bao gồm kinh phí hỗ trợ của ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách địa phương) hỗ trợ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia được giao cho đơn vị và UBND cấp xã, đảm bảo đúng nội dung nguồn vốn được giao.

- Bố trí kinh phí đối ứng ngân sách cấp huyện theo quy định hiện hành; lồng ghép với ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và huy động tối đa nguồn lực tài chính hợp pháp khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung hỗ trợ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại đơn vị và UBND cấp xã, đảm bảo nguồn vốn được quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích, đối tượng, nội dung và chế độ quy định. Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thủ tục để triển khai thực hiện đối với các nội dung được giao chủ trì, đảm bảo việc giải ngân nguồn vốn đúng kế hoạch;

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung được giao theo đúng các quy định của chương trình; quản lý, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, đối tượng và các quy định hiện hành.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, kịp thời giải ngân nguồn vốn ngay khi có khối lượng nghiệm thu, không tập trung thanh toán vào cuối năm; Định kỳ (**ngày 15, ngày 30 hằng tháng**) soát xét, tổng hợp kết quả giải ngân trong kỳ và lũy kế kết quả thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đến thời điểm và báo cáo bằng văn bản gửi Sở Tài chính và các cơ quan Thường trực các chương trình mục tiêu quốc gia (Gồm: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để theo dõi, đôn đốc thực hiện kịp thời.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định tại Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025; Trường hợp quy định hiện hành được sửa đổi thì áp dụng theo văn bản quy định pháp luật mới.

- Trong mọi trường hợp UBND cấp huyện, xã và đơn vị được giao kế hoạch vốn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch UBND tỉnh và trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra về tính chính xác, tính hiệu quả trong việc lựa chọn nội dung/công trình đầu tư, sự phù hợp với các quy định của pháp luật đối với các nội dung/công trình đầu tư trên địa bàn cấp xã.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã; Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 và cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Các Bộ: KH&ĐT; Tài chính, NN và PTNT, LĐ-TB &XH;
- Ủy ban Dân tộc;
- TTr: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NL<sub>5</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Trọng Hải**